

Kinh tế vĩ mô khởi sắc, tiếp đà sôi động cho các dự án bất động sản



Chú thích: mũi tên chỉ sự thay đổi theo năm

CÁC CHỦ ĐỀ CHÍNH

- **Văn phòng:** Trong năm 2025, giao dịch mở rộng tiếp tục đóng vai trò chủ đạo, chiếm 49% tổng diện tích cho thuê lớn, với 80% các giao dịch mở rộng diễn ra tại các tòa nhà văn phòng hạng A. Giao dịch với mục đích di dời đứng thứ hai, chiếm 45% tổng diện tích giao dịch, trong đó hơn một nửa là các doanh nghiệp chuyển sang văn phòng hạng A.
- **Bán lẻ:** Thị trường mặt bằng cho thuê tại TP.HCM vẫn ghi nhận tình hình khả quan. Tỷ lệ trống tại khu vực trung tâm đang ở mức thấp kỷ lục: 3,4%, ngay cả ở các khu vực ngoài trung tâm, tỷ lệ này cũng chỉ dao động ở mức 5,8%. Sự khan hiếm về mặt bằng chất lượng đã đẩy giá thuê tại TP.HCM tăng từ 3-6% so với năm trước. Dự báo trong năm 2026, giá thuê sẽ tiếp tục tăng, nhờ vào nguồn cung mặt bằng bán lẻ mới trong năm 2026 dự kiến cực kỳ hạn chế.
- **Nhà ở:** Trong Quý 4, thị trường TP.HCM (cũ) ghi nhận 3.135 căn hộ mở bán và 4.569 sản phẩm nhà thấp tầng. Phần lớn căn hộ đến từ các giai đoạn tiếp theo của dự án hiện hữu; riêng với nhà thấp tầng, nguồn cung kỷ lục năm 2025 chủ yếu đến từ một siêu đô thị tại Cần Giờ.
- **Đất Công nghiệp:** Nhu cầu thuê đất tăng tốc rõ rệt với hơn 100 ha được hấp thụ chỉ trong 6 tháng cuối năm (chiếm 2/3 tổng diện tích hấp thụ cả năm). giá chào thuê đất công nghiệp trung bình tại thị trường phía Nam đạt 183 USD/m²/kỳ hạn thuê (tăng 4,4% so với năm 2024).
- **Nhà xưởng/Nhà kho xây sẵn:** Thị trường ghi nhận một năm kỷ lục, với mức hấp thụ nhà kho đạt đỉnh năm (05) năm (>466.000 m²), được thúc đẩy bởi thương mại điện tử và logistics. Nhu cầu thuê mạnh đã đẩy giá thuê kho lên 5,0 USD/m²/tháng (+6,3% so với năm 2024) và giá thuê xưởng lên 5,2 USD/m²/tháng (+3,7% so với năm 2024).

TỔNG QUAN KINH TẾ

- Tăng trưởng GDP trong năm 2025 đạt 8,02% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng cao nhất từng được ghi nhận trong giai đoạn 2011–2025 (ngoại trừ giai đoạn hậu Covid năm 2022).
- Tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam (bao gồm vốn đăng ký mới, điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần) đạt 38,42 tỷ USD trong năm 2025, tăng nhẹ 0,5% so với cùng kỳ.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong năm 2025 đạt 475,04 tỷ USD, tăng 17% so với cùng kỳ. Trong khi đó, tổng kim ngạch nhập khẩu đạt khoảng 455,01 tỷ USD, dẫn đến thặng dư thương mại 20,03 tỷ USD trong năm.
- CPI tăng 3,31% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do tăng giá nhiên liệu và hàng nhập khẩu.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của Việt Nam trong 2025 đạt 7.008,2 nghìn tỷ đồng, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành du lịch có tốc độ tăng trưởng cao nhất, đạt mức 20%
- Trong năm 2025, tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt khoảng 21,2 triệu lượt, tăng 20,4% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức cao nhất từng ghi nhận của ngành du lịch Việt Nam, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ và sức hút ngày càng tăng của Việt Nam như một điểm đến du lịch toàn cầu

Văn phòng

Gia tăng nhu cầu thuê tại các tòa nhà chất lượng cao tiếp tục cải thiện diện tích hấp thụ văn phòng Hạng A trong suốt năm 2025

Kết thúc năm 2025, thị trường văn phòng Hạng A ghi nhận xu hướng tăng trưởng tích cực sau hai năm giữ mặt bằng giá thuê ổn định trong 2023 và 2024. Giá chào thuê trung bình tăng 2,4% theo năm, đạt 47,0 USD/m2/tháng. Mức cải thiện này chủ yếu đến từ hiệu suất vượt trội của các tòa nhà mới, đều đạt tỷ lệ lấp đầy từ 94% trở lên.

Diện tích hấp thụ đạt hơn 48.000 m2 trong năm 2025, tăng hơn 10.500 m2 so với 2024, trong đó các tòa nhà chất lượng cao mới chiếm hơn 80% tổng diện tích hấp thụ của phân khúc Hạng A. Tỷ lệ trống của văn phòng Hạng A vào cuối năm 2025 ghi nhận ở mức 18,2%.

Văn phòng Hạng B duy trì ổn định trong năm 2025, chỉ tăng nhẹ 0,4% theo năm, giữ giá thuê trung bình ở mức 26,7 USD/m2/tháng.

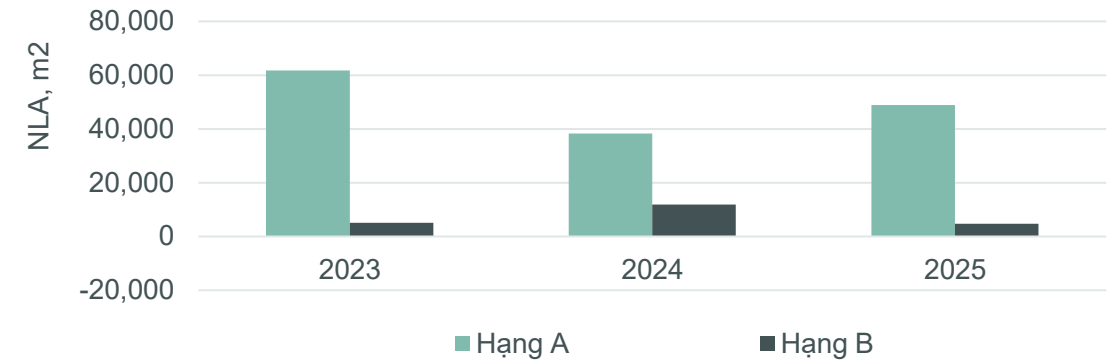
Tỷ lệ trống trung bình của văn phòng Hạng B tăng 1,1 đpt theo năm, lên 12,6% tính đến Q4/2025. Mức tăng này chủ yếu do nguồn cung mới gia nhập thị trường trong nửa đầu và Q3/2025. Do cạnh tranh nguồn cung, diện tích hấp thụ của phân khúc Hạng B duy trì ở mức khiêm tốn, đạt 4.689 m2 NLA trong năm.

CNTT và Logistics dẫn đầu nhu cầu thuê văn phòng quy mô lớn

Trong năm 2025, giao dịch với mục đích mở rộng tiếp tục chiếm chủ đạo, với 49% tổng diện tích cho thuê lớn, trong đó 80% các giao dịch mở rộng diễn ra tại các tòa nhà Hạng A. Giao dịch với mục đích di dời xếp thứ hai, chiếm 45% tổng diện tích giao dịch, với hơn một nửa trong số này là dịch chuyển sang văn phòng Hạng A.

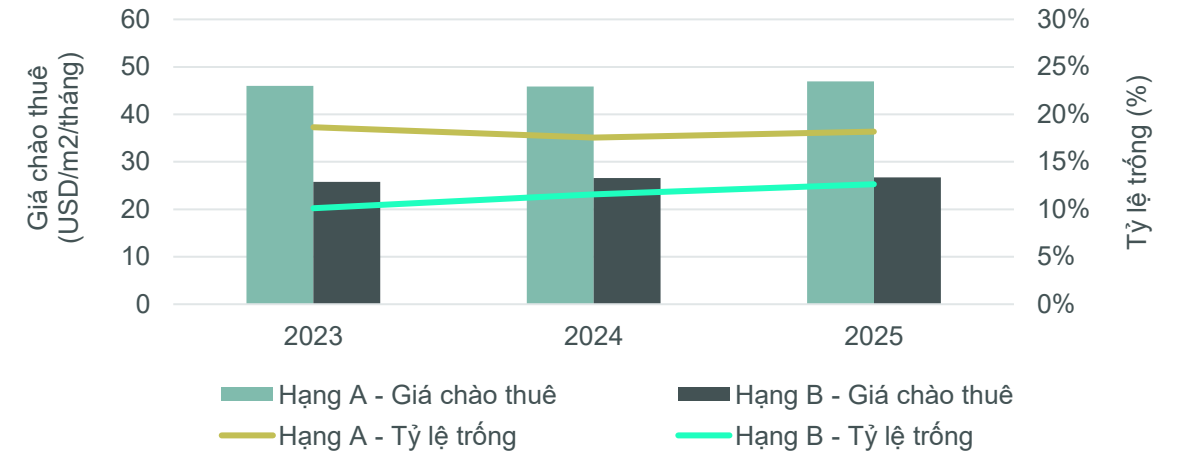
Ngành Công nghệ Thông tin (IT) tiếp tục dẫn dắt xu hướng thị trường trong suốt năm 2025, chiếm 43% tổng diện tích giao dịch. Động lực nhu cầu chính của ngành này đến từ mục tiêu tìm kiếm các mặt bằng có diện tích lớn, liền mạch trong các tòa nhà chất lượng cao.

HÌNH 1: Diện tích hấp thụ, Văn phòng, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025

HÌNH 2: Giá thuê, Văn phòng, TP.HCM



Giá chào thuê chưa bao gồm phí dịch vụ và thuế GTGT

Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025

Bán lẻ

Thị trường Bán lẻ tại TP.HCM và Hà Nội: Nỗ Lực Vượt Thách Thức, Bất Động Sản Thương Mại Tiếp Tục Giữ Nhiệt Nhờ Nguồn Cung Khan Hiếm

Thị trường mặt bằng cho thuê tại Hà Nội và TP.HCM vẫn ghi nhận tình hình khả quan. Theo ghi nhận của CBRE, tỷ lệ trống tại các khu vực trung tâm đang ở mức thấp kỷ lục: 1,7% tại Hà Nội và 3,4% tại TP.HCM. Ngay cả ở các khu vực ngoài trung tâm, tỷ lệ này cũng chỉ dao động ở mức 5,8% (TP.HCM) và tối đa 10,0% (Hà Nội).

Sự khan hiếm về mặt bằng chất lượng đã đẩy giá thuê tại hai thành phố tăng từ 3-6% so với năm trước. Dự báo trong năm 2026, giá thuê sẽ tiếp tục tăng, đặc biệt là tại TP.HCM, nhờ vào nguồn cung mặt bằng bán lẻ mới tại TP.HCM trong năm 2026 dự kiến cực kỳ hạn chế, chỉ khoảng 15.000 m2 từ một khối để chung cư tại Quận 1. Các dự án quy mô lớn phần lớn đang chưa triển khai, chậm tiến độ hoặc gặp vướng mắc pháp lý.

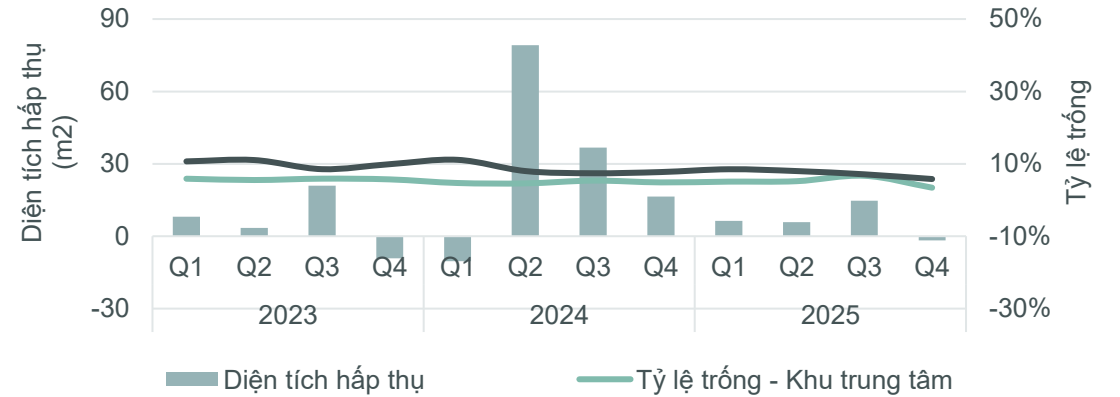
Làn sóng nhãn hàng mới và Khát vọng vươn tầm thế giới của thương hiệu Việt

Nếu như trước đây Việt Nam được biết đến chỉ tập trung vào gia công trong nước, thì năm 2025 ghi nhận dấu ấn rõ rệt hơn của các doanh nghiệp nội địa trong việc tập trung vào giá trị thương hiệu và mở rộng trên thị trường quốc tế, như Coolmate, Yody, An Phước, Biti's, L Seoul, Three O Clock, v.v. Các ngành hàng Ăn uống, Thời trang, Trang sức và Giải trí tiếp tục dẫn dắt thị trường nhờ phục vụ tệp khách hàng trẻ.

Xu hướng tiêu dùng: Multi-brand, Không gian vui chơi giải trí mang tính trải nghiệm và Cam kết ESG

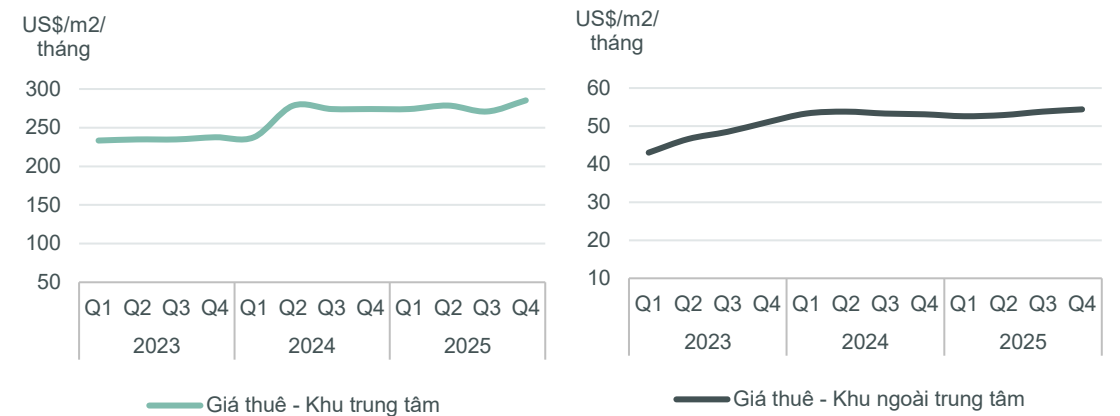
Thị trường ghi nhận xu hướng phát triển của mô hình Multi-brand (Đa thương hiệu) với quy mô mặt bằng ngày càng lớn và trải nghiệm khách hàng được cá nhân hóa sâu sắc (ví dụ điển hình như: *Rue Miche ở Union Square, The New Playground ở Vincom Dong Khoi, 11 Garmentory ở TP.HCM hay The Raw Compound ở Hà Nội*). Các không gian cung cấp trải nghiệm, loại hình vui chơi mới mẻ chiếm diện tích ngày càng lớn hơn trong các TTTM: *Meta show ở Thiso Mall, Lava Planet ở Vincom Thảo Điền và Crescent Mall, Cinesphere ở Vạn Hạnh Mall hay Tổ hợp Công nghệ và Nghệ thuật Immersive 12D+ ở Giga Mall*. Bên cạnh đó, các nhãn hàng đang dồn lực đầu tư vào các thông điệp cộng đồng và thực hành ESG. Việc gắn liền thương hiệu với các giá trị bền vững không còn là lựa chọn, mà đã trở thành chiến lược trọng tâm để chinh phục thế hệ người tiêu dùng trẻ (*Vinamilk, Vinfast, Canifa, Bibica, Gạo ST25, Vietcoco, Yody*)

HÌNH 3: Hoạt động thị trường, Bán lẻ, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025.

HÌNH 4: Giá chào thuê, Bán lẻ, TP.HCM



Chú thích: Giá chào thuê cho Tầng Trệt và Tầng Một, chưa bao gồm thuế GTGT và Phí dịch vụ

Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025.

Căn hộ bán

Nguồn cung căn hộ cải thiện trong năm 2025, sức hấp thụ duy trì tốt dù giá trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp tiếp tục tăng

Thị trường TP.HCM (cũ) ghi nhận 7.084 căn hộ mở bán mới trong cả năm 2025, tăng 40% so với năm trước. Mặc dù tất cả nguồn cung mới đều đến từ giai đoạn tiếp theo của các dự án hiện hữu, sức nóng của thị trường đã tăng dần qua từng quý. Quý 4/2025 ghi nhận 3.135 căn hộ mở bán mới (tăng 23% so với Quý 3, giảm nhẹ 4% so với cùng kỳ năm 2024), cho thấy sự tự tin trở lại của các chủ đầu tư vào giai đoạn cuối năm.

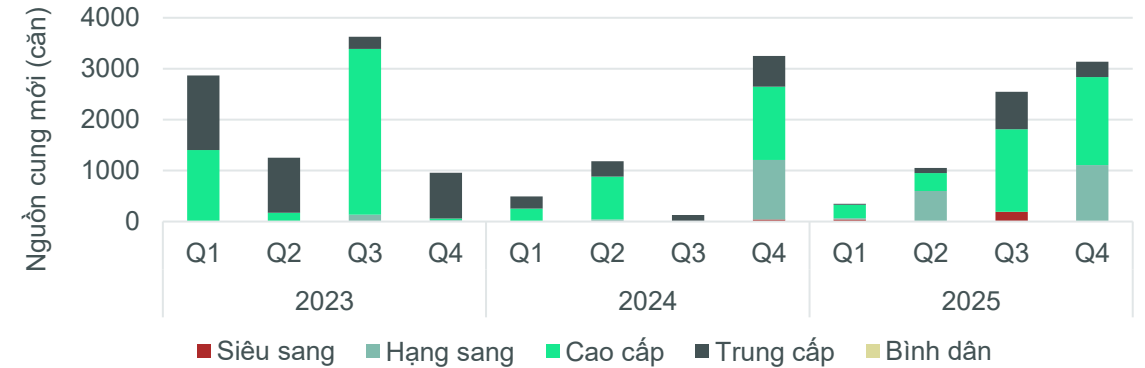
Giá bán sơ cấp trung bình tại TP.HCM hiện đã đạt mức 92 triệu đồng/m² (diện tích thông thủy, chưa bao gồm VAT và phí bảo trì), tăng gần 21% theo năm. Nhằm tối ưu hóa tỷ lệ hấp thụ, các chủ đầu tư đã kích cầu bằng những chính sách đột phá: giãn tiến độ thanh toán lên đến 5 năm và chiết khấu hấp dẫn từ 5% – 16%. Nhờ đó, tỷ lệ hấp thụ toàn năm đạt 73%, riêng Quý 4 đạt mức ấn tượng 90%.

Thị trường mua đi bán lại (thứ cấp) cũng ghi nhận biến động mạnh với mức giá trung bình 61,5 triệu đồng/m², tăng 26% theo năm. Trong đó, khu vực Quận 2 cũ dẫn đầu đà tăng trưởng với nhiều dự án cao cấp tăng giá trên 40%.

Triển vọng: Nguồn cung lớn đến từ khu vực TP.HCM mở rộng

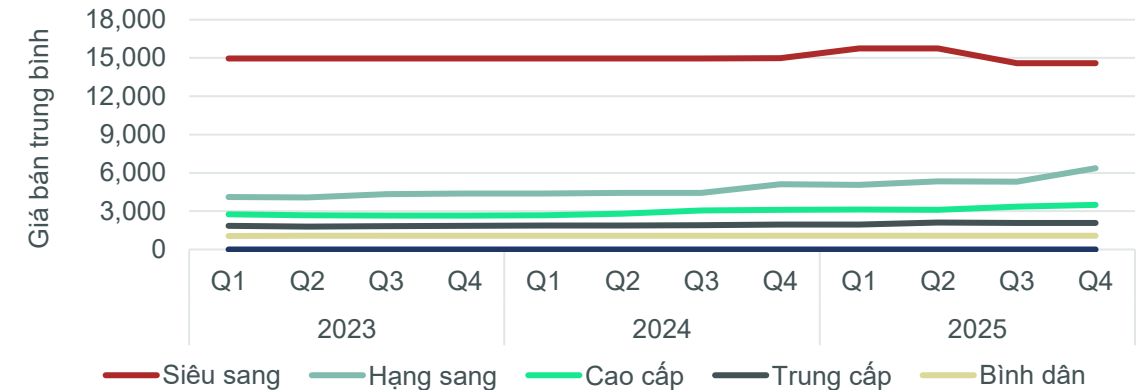
Dự báo năm 2026, nguồn cung tại TP.HCM (cũ) dự kiến tăng gấp đôi so với năm trước, với khoảng 60% đến từ các khu vực phía Đông thành phố. Nếu tính trên địa bàn TP.HCM sau sáp nhập, tổng nguồn cung căn hộ dự kiến đạt gần 34.000 căn. Trong đó, Bình Dương (cũ) đóng góp hơn 50% thị phần, khẳng định vai trò then chốt trong việc giải quyết bài toán nguồn cung cho toàn thị trường trong tương lai.

HÌNH 5: Nguồn cung mới, Căn hộ bán, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025

HÌNH 6: Giá sơ cấp bình quân, Căn hộ bán, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025.

Từ Quý 1/2024, CBRE áp dụng tiêu chí xếp hạng chung cư mới (tham khảo trang Thuật ngữ).

Giá bán sơ cấp trung bình: US\$/m² (không bao gồm VAT, KPBT, các chiết khấu và được tính trên diện tích thông thủy), được khảo sát trên tất cả nguồn cung đang mở bán trong quý xem xét, bao gồm dự án được mở bán mới lần đầu hoặc các giai đoạn tiếp theo của dự án đã mở bán trước đó.

Biệt thự & Nhà phố

Nguồn cung nhà thấp tầng tại HCMC ghi nhận mức tăng kỷ lục trong Quý 4 năm 2025

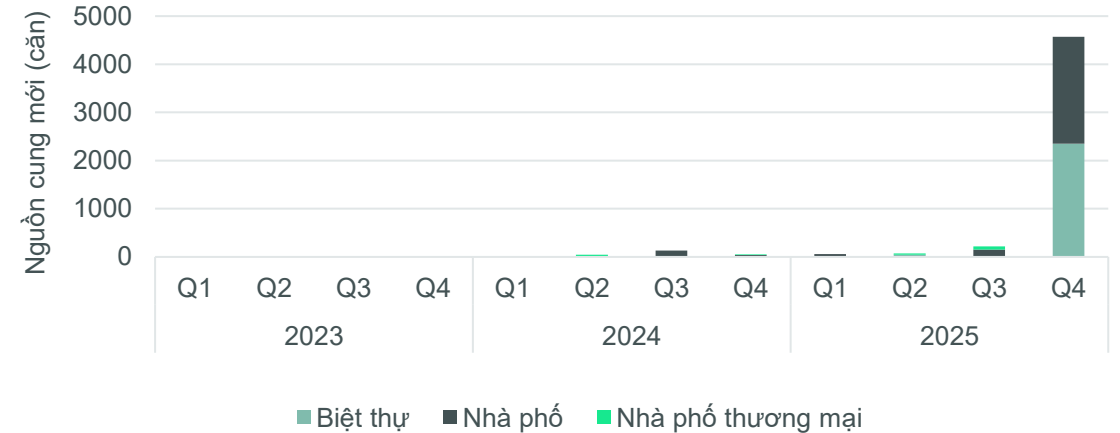
Quý 4/2025, thị trường nhà thấp tầng tại khu vực TP.HCM (cũ) ghi nhận nguồn cung kỷ lục với khoảng 4.500 sản phẩm mở bán, nâng tổng nguồn cung cả năm lên gần 5.000 căn. Con số này cao gấp 20 lần so với năm 2024, đánh dấu mức tăng mạnh nhất từ trước đến nay tại khu vực này. Đóng góp chủ yếu cho nguồn cung này là dự án siêu đô thị tại Cần Giờ, với quy mô lên đến 2.870ha, dự kiến cung cấp 64.000 sản phẩm nhà liền thổ và căn hộ cho thị trường.

Giá bán sơ cấp trung bình giảm còn 224 triệu đồng/m² đất trong quý 4 năm 2025, giảm 25% theo quý và 28% theo năm do lượng lớn nguồn cung mới mở bán ở khu vực vùng ven, trong khi giá thứ cấp tiếp tục tăng 2% q-o-q và 19% y-o-y, đạt mức trung bình 171 triệu đồng/m² đất. Nhu cầu vẫn duy trì mạnh, giúp các dự án mới đạt tỷ lệ bán trung bình 70% và tổng lượng giao dịch trong năm đạt 3.457 căn.

Triển vọng: Nguồn cung mới được dự báo sẽ tiếp tục cải thiện, chủ yếu nhờ các dự án siêu đô thị đang và sắp triển khai

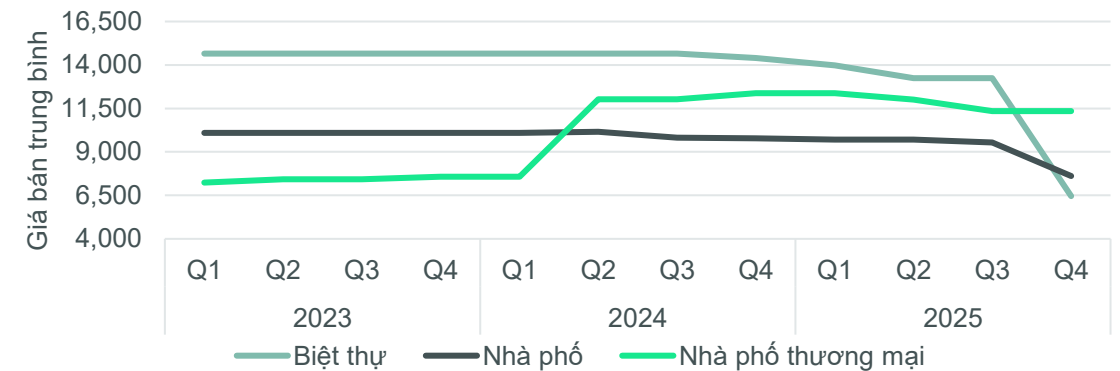
Triển vọng những năm tới cho thấy nguồn cung nhà thấp tầng tại TP.HCM sẽ cải thiện nhờ các dự án đô thị mới triển khai ở khu Đông và khu Nam. Năm 2026, nguồn cung mới dự kiến đạt khoảng 5.500 căn, và sẽ tăng dần qua các năm, đạt hơn 15.000 sản phẩm vào năm 2028. Hầu hết nguồn cung này đến từ các dự án đại đô thị do những chủ đầu tư lớn triển khai, như Vingroup, Masterise và GS E&C.

HÌNH 7: Nguồn cung mới, Biệt thự & Nhà phố, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025

HÌNH 8: Giá sơ cấp bình quân, Biệt thự & Nhà phố, TP.HCM



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025.

Giá sơ cấp trung bình: US\$/m² đất (không bao gồm VAT và được tính trên diện tích đất), giá này được tính trên tất cả các dự án vẫn đang tính trong quý xem xét, bất kể được chào bán trong quý hay trước đó.

Thị trường Công nghiệp miền Nam

Thị trường đất công nghiệp miền Nam: Kinh tế khởi sắc, đất công nghiệp Miền nam "lội ngược dòng" vào cuối năm

Vượt qua tâm lý e ngại đầu năm về rào cản thương mại, thị trường đất công nghiệp phía Nam đã hồi phục mạnh mẽ vào nửa cuối 2025 nhờ kinh tế khởi sắc. Nhu cầu thuê đất tăng tốc rõ rệt với hơn 100 ha được hấp thụ chỉ trong 6 tháng cuối năm (chiếm 2/3 tổng diện tích hấp thụ cả năm), tập trung chủ yếu tại các khu vực trọng điểm như Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu.

Được thúc đẩy bởi mạng lưới hạ tầng kết nối ngày càng hoàn thiện, giá chào thuê đất công nghiệp trung bình tại thị trường phía Nam tiếp tục đà tăng trưởng, đạt 183 USD/m²/kỳ hạn thuê (tăng 4,4% so với năm 2024).

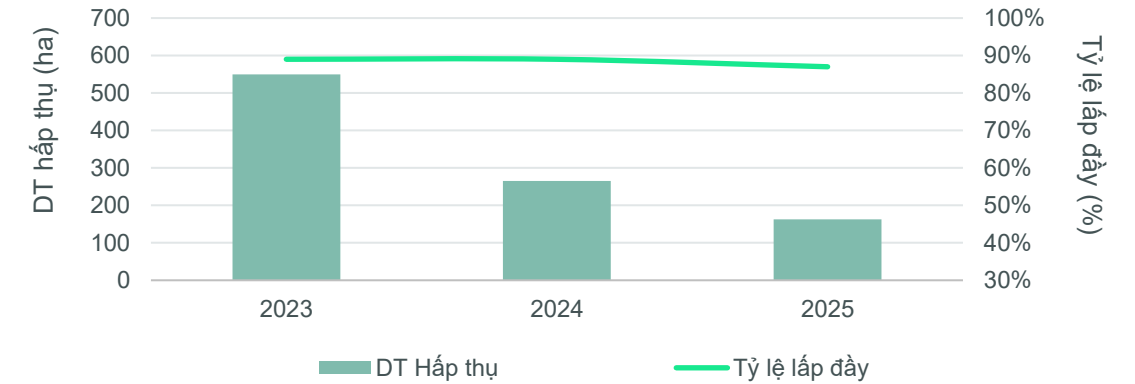
Thị trường kho xưởng xây sẵn phía Nam ghi nhận mức hấp thụ kỷ lục trong năm 2025 nhờ động lực mạnh mẽ từ thương mại điện tử và sản xuất

Năm 2025, thị trường kho xây sẵn ghi nhận bước tiến vượt bậc khi diện tích hấp thụ thiết lập kỷ lục mới với hơn 466.000 m² (tăng 16% so với năm 2024). Đây là mức hấp thụ cao nhất trong 5 năm qua, tương đương 18% tổng nguồn cung hiện hữu, được dẫn dắt chủ yếu bởi nhu cầu thuê từ nhóm ngành thương mại điện tử và logistics.

Động lực tăng trưởng trong nửa cuối năm còn đến từ làn sóng gia nhập mạnh mẽ của các chuỗi F&B và phong cách sống (lifestyle) từ Trung Quốc. Xu hướng này đã trực tiếp thúc đẩy nhu cầu thuê kho từ các đơn vị cung cấp dịch vụ logistics (3PL) để phục vụ cho sự mở rộng của các thương hiệu bán lẻ này tại thị trường phía Nam.

Tỷ lệ lấp đầy được cải thiện tích cực đã thúc đẩy mật bằng giá thuê tiếp tục đà tăng trưởng, với giá chào thuê trung bình của kho đạt 5,0 USD/m²/tháng (tăng 6,3%) và nhà xưởng đạt 5,2 USD/m²/tháng (tăng 3,7% so với năm 2024).

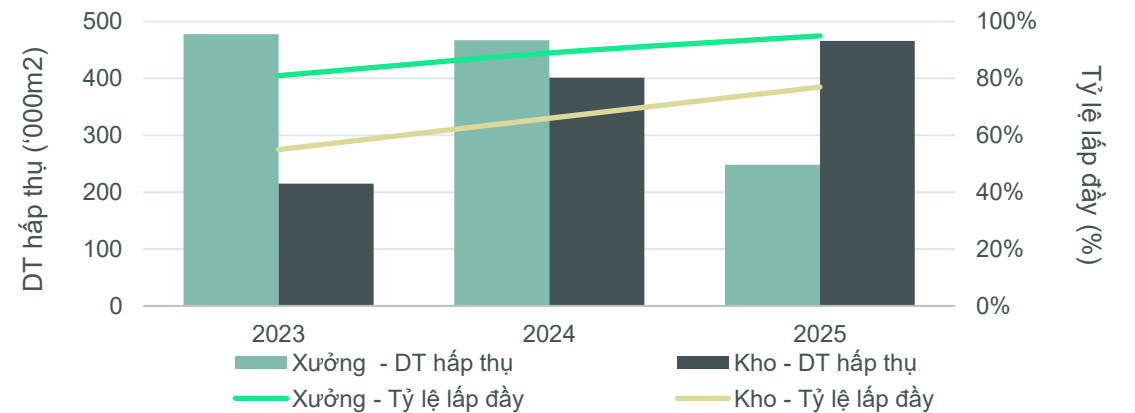
HÌNH 9: Đất công nghiệp, miền Nam, Thị trường cấp 1



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025

Ghi chú: Thị trường cấp 1 bao gồm TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Long An và BR-VT

HÌNH 10: Nhà xưởng xây sẵn và Nhà kho xây sẵn, miền Nam, Thị trường cấp 1



Nguồn: BP. Nghiên cứu CBRE Việt Nam, Q4/2025

Ghi chú: Thị trường cấp 1 bao gồm TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai và Long An.

Thuật ngữ

Hạng A, B (văn phòng): Mặc dù tại TP.HCM hiện không có một hệ thống phân loại chuẩn, phân hạng tổng quát được hiểu như sau:

Các tòa nhà hạng A: Các tòa nhà cao tầng, tọa lạc trong khu trung tâm, diện tích sàn không cột trên 1.000 m², độ cao trần 2,75 m, đơn vị quản lý chuyên nghiệp, thiết kế cơ điện hiện đại, có sảnh chờ thang máy và có hệ số hiệu dụng cao.

Các tòa nhà hạng B: Thông thường đạt 75% các tiện nghi của tòa nhà hạng A, cũng tọa lạc trong khu trung tâm hay rìa khu trung tâm, có ít nhất 7 tầng và diện tích sàn mỗi tầng từ 500 - 1.000 m².

Diện tích thực thuê mới: Diện Tích Thực Thuê Mới là thông số chỉ ra phần diện tích thực được thuê mới tính trong một khoảng thời gian nhất định. Thông số này được tính dựa vào công thức sau:

Diện Tích Thực Thuê Mới = phần diện tích mới được đưa vào sử dụng

- + diện tích còn trống của kỳ trước
- diện tích bị phá bỏ hoặc không còn được sử dụng
- diện tích trống của kỳ này

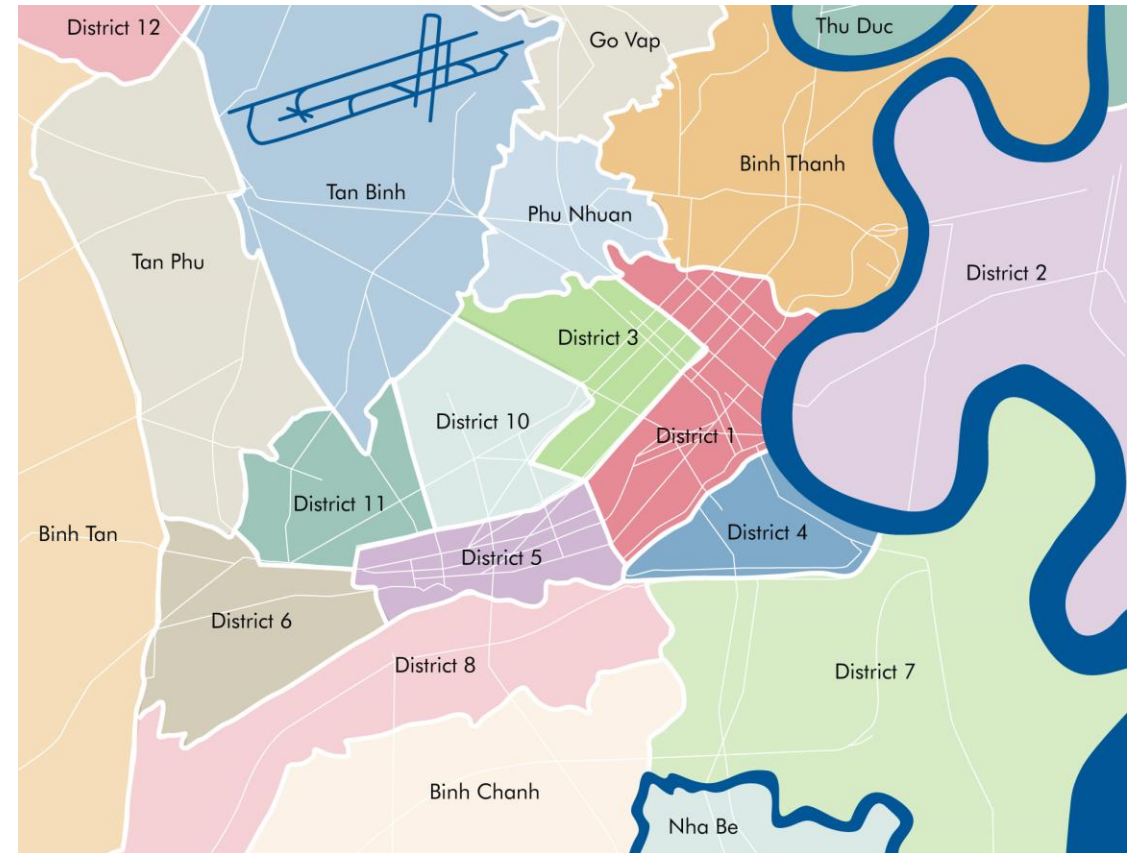
Giá thuê: Giá Thuê được hiểu là giá “chào thuê” trung bình, không bao gồm bất kỳ khoản ưu đãi nào. Giá Thuê được tính bằng đô-la Mỹ trên một mét vuông cho phần diện tích sàn hoặc diện tích thực, không bao gồm hoặc có bao gồm phần phí dịch vụ và các loại thuế bất động sản liên quan tùy theo thông lệ của từng phân khúc thị trường. Giá Thuê hoặc Giá Phòng Bình Quân được tính theo cơ sở sau:

- Văn phòng cho thuê: Giá chào, tính trên diện tích sàn, không bao gồm thuế GTGT và phí dịch vụ
- Trung tâm bán lẻ: Giá chào, tính trên diện tích sàn, không bao gồm thuế GTGT và phí dịch vụ
- Căn hộ dịch vụ: Giá chào, tính trên diện tích sàn, có bao gồm thuế GTGT và phí dịch vụ.

Tiêu chí phân hạng căn hộ của CBRE:

- Siêu sang: dự án với giá sơ cấp trung bình trên 12.000 USD/m²
- Hạng sang: dự án với giá sơ cấp trung bình từ 5.000 USD/m² đến 12.000 USD/m²
- Cao cấp: dự án với giá sơ cấp trung bình từ 2.500 đến 5.000 USD/m²
- Trung cấp: dự án với giá sơ cấp trung bình từ 1.500 đến 2.500 USD/m²
- Bình dân: dự án với giá sơ cấp trung bình dưới 1.500 USD/m²

Diện tích thực sử dụng: Diện Tích Thực Sử Dụng của một mặt bằng thuê được tính từ tim của phần tường ngăn cách giữa các mặt bằng thuê. Diện Tích Thực Sử Dụng cũng bao gồm cả phần độ dày của phần tường ngăn cách mặt bằng thuê với các khu vực chung, buồng thang máy, giếng trời, thang bộ.





Miễn trừ trách nhiệm:

© Bản quyền 2026. Đã đăng ký mọi quyền. Báo cáo này đã được lập với thiện chí, dựa trên các quan điểm hiện tại của CBRE dựa trên bằng chứng và thông tin thu thập chủ quan về thị trường bất động sản. Mặc dù CBRE tin rằng các quan điểm của mình phản ánh đúng điều kiện thị trường vào ngày lập báo cáo, chúng vẫn phụ thuộc đáng kể vào những bất ổn và tình huống bất ngờ, nhiều yếu tố trong số đó nằm ngoài tầm kiểm soát của CBRE. Ngoài ra, nhiều quan điểm của CBRE là ý kiến và/hoặc dự báo dựa trên các phân tích chủ quan của CBRE về tình hình thị trường hiện tại. Các công ty khác có thể có ý kiến, dự báo và phân tích khác, và các điều kiện thị trường thực tế trong tương lai có thể khiến các quan điểm hiện tại của CBRE trở nên không chính xác. CBRE không có nghĩa vụ cập nhật các quan điểm của mình trong tài liệu này nếu ý kiến, dự báo, phân tích hoặc tình hình thị trường sau đó thay đổi.

Contact

Dương Thùy Dung

Giám đốc Điều hành, BP. Nghiên cứu
CBRE Việt Nam
+84 28 6284 7668 ext. 4035
dung.duong@cbre.com

Nguyễn Hoài An

Giám đốc Cấp cao, Chi nhánh Hà Nội
CBRE Việt Nam
+84 24 6288 6379 ext. 4506
an.nguyen@cbre.com

Phạm Ngọc Thiên Thanh

Giám đốc, BP. Nghiên cứu
CBRE Việt Nam
+84 28 6284 7668
thanh.pham@cbre.com